TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 18-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà;

2. Ông Lê Phú Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thụy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 385/2017/HS-ST ngày 15 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 484/2017/HSST-QĐ ngày 29/12/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1995 tại tỉnh Kiên Giang; thường trú: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: 217/19 đường 11, khu phố 4, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; bị cáo có 03 anh chị em ruột, anh trai sinh năm 1991, chị gái sinh năm 1993; vợ Trịnh Ngọc A, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam ngày 13/10/2017, có mặt.

Người bị hại: Anh Lâm C, sinh năm 1991; thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: 60/9 đường M, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Mai Thị Thủy T, sinh năm 1988; thường trú: Ấp T, thị trấn O, huyện H , tỉnh An Giang; tạm trú: 189 khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Chí L, sinh năm 1996; thường trú: Khu phố 3, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt;

2. Anh Phan Tấn T, sinh năm 1996; thường trú: 17/3A khu phố T, phường, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1992; thường trú: Thôn 7 xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: Khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là bạn của các bị cáo Trương Như Phong, Vũ Chí C, Phạm Văn H, Lương Văn Ch, Phan Văn T và cùng làm trong Công ty C thuộc KCN S, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Ngày 17/11/2016, Trương Như P cùng Lâm C, S và 04 người bạn của C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) uống bia tại quán M thuộc khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống bia, P mâu thuẫn với S. S dùng ly uống bia đập vào đầu P gây thương tích. P được đưa đến phòng khám đa khoa N điều trị. Sau đó, C đi lên gặp P nói "có thích chém nhau không".

Khoảng 16 giờ ngày 18/11/2016, P với H, C, C, T, T và người tên T cùng với 4 người bạn của P (không rõ nhân thân) đi uống cà phê, lúc này P kể cho về việc bị S trong nhóm của L đánh, đồng thời rủ tất cả đi đánh L trả thù cho P. Sau đó, P rủ tất cả ra quán thịt chó H uống rượu để chờ L đi làm về.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, do biết L hay uống cà phê tại quán cà phê số 1 thuộc khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương, P điều khiển xe mô tô kiểu dáng Airblade không rõ biển số (bên trong cốp xe có 04 con dao dài 40cm, rộng 0,6cm, Phong mua trong lúc chở T trên đường đi từ quán Đ đến quán H tại khu vực gần chợ X) chở T, C điều khiển xe mô tô kiểu dáng Exciter không rõ biển số chở C, H điều khiển xe mô tô Sirius không rõ biển số chở T cùng 04 người bạn của P đi trên hai xe mô tô không rõ biển số chạy đến quán cà phê số 1 tìm L. Khi nhóm của P đến gần bên hông quán cà phê số 1, P dừng xe, mở cốp xe lấy 01 con dao, C, T và bạn của P mỗi người lấy 01 con dao cán bằng gỗ dài 40cm, rộng 0,6cm vào quán cà phê số 1 để đuổi chém L. T nhặt 01 thanh sắt dài khoảng 50cm vuông, rỗng ruột trên đường vào quán cà phê số 1, T, C và H đứng ngoài canh chừng xe và chờ nhóm của P đánh xong cùng nhau tẩu thoát. C chạy bộ về hướng tiệm Internet D cách đó khoảng 40m, P, T, T, C và 04 người bạn của P đuổi theo đến trước tiệm Internet DD dùng dao, thanh sắt chém, đánh nhiều cái vào mặt, cổ, tay, hông và lưng của L. Thấy C chảy nhiều máu và chạy sâu vào bên trong tiệm Internet DD, C ném con dao về phía C rồi cùng P chạy đến chỗ của T, H và C đang đợi. P lấy xe của mình chở T, C chở C, H chở T và 04 người bạn của P lấy xe tẩu thoát. L được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa N, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Ngày 23/11/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An khởi tố vụ án sau đó khởi tố bị can đối với Trương Như P, Vũ Chí C, Phạm Văn H, Lương Văn C, Phan Văn T. Ngày 21/8/2017 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đã xét xử Trương Như P, Chí C, Phạm Văn H, Lương Văn C, Phan Văn T và án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 19/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An khởi tố bị can đối với Nguyễn Minh T. Ngày 27/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An truy nã đối với Nguyễn Minh T. Ngày 13/10/2017 Nguyễn Minh T đến công an huyện H đầu thú và được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao dài 40cm, rộng 0,6cm cán bằng gỗ; số tiền 20.000.000 đồng (do Mai Thị Thủy T là vợ của bị cáo P nộp để khắc phục hậu quả).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1025/GĐPY/2016 ngày 12/12/2016 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận Lâm C bị thương tích: Vết thương môi dưới đã liền sẹo kích thước 04 x0,2cm, trong đó có 01 x0,2cm nằm ngoài niêm mạc, xơ dính, xấu về thẩm mỹ, tỷ lệ 11%; vết thương cổ phải kích thước 6,5cm x0,2cm; vết thương dưới xương bả trái kích thước 08 x 0,3cm trong đó có xước da kích thước 04 x0,3cm; vết thương đỉnh vai phải kích thước 16 x 0,2cm trong đó có xước da kích thước 07 x0,2cm; vết thương mặt sau cánh tay phải kích thước 09 x0,3cm; vết thương khuỷu tay phải kích thước 07x0,2cm và vết thương cánh chậu phải kích thước 2,5 x0,3cm, tỷ lệ 07%; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định 17%, vật gây thương tích vật sắc.

Trên đường chở T tẩu thoát, P vứt dao và T vứt thanh sắt bên lề đường không xác định được địa điểm, P chở T đến khu vực vòng xoay A thì T xuống xe về nhà trọ. T cầm con dao tẩu thoát nên hiện 03 con dao, 01 thanh sắt chưa thu hồi được. T và 04 đối tượng khác là bạn của P chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đang xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Airblade không rõ biển số P xử dụng làm phương tiện phạm tội là do P mượn của một người tên H quê ở Nghệ An chưa xác định được nhân thân, lai lịch, sau khi đánh nhau P đã trả lại cho H.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Exciter không rõ biển số Công chở Chuyên đi đánh nhau là do C mượn của một người tên N không rõ nhân thân, lai lịch, sau khi đánh nhau C đã trả lại xe cho N.

Đối với xe Sirius không rõ biển số H chở T là xe T mượn của người bạn tên M tại ngã ba chùa Cao Đài thuộc khu vực phường L, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, sau khi sử dụng đi đánh nhau T đã trả lại cho M.

Đối với 02 xe mô tô không rõ biển số 04 đối tượng bạn của Phong điều khiển đến chỗ đánh nhau, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Dĩ An đang tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng đã được xử lý theo bản án hình sự sơ thẩm số 207/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An

Cáo trạng số 06/QĐ/KSĐT ngày 15/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 304, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo bản án số 207/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T khai nhận: Vào chiều ngày 18/11/2016, sau khi được P rủ đi đánh L, Nguyễn Minh T cùng với Trương Như P, Lương Văn C, Phạm Văn H, Vũ Chí C, Phan Văn T đi đến quán cà phê số 1, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương tìm Cường. C chạy bộ về hướng tiệm Internet D cách khoảng 40m, Nguyễn Minh T dùng thanh sắt dài khoảng 50cm vuông, rỗng ruột nhặt trên đường vào quán cà phê số 1 đánh C nhiều cái vào mặt, cổ, tay, hông và lưng. P, C lấy dao chém L 02-03 nhát vào vùng lưng, tay của C; còn H, C, T đứng bên ngoài hỗ trợ chờ chở về.

[3] Tại Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

…

2. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

[4] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T sử dụng thanh sắt dài khoảng 50cm vuông, rỗng ruột là hung khí nguy hiểm cùng với P, C dùng dao chém, đánh người bị hại L gây thương tích 17% đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Bản cáo trạng số 06/QĐ/KSĐT ngày 15/12/2017của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, cũng như luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo Nguyễn Minh T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo và đồng phạm gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người bị hại L được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về vai trò của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Minh T là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, dùng thanh sắt đánh người bị hại.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và theo Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung; Khoản 3 Điều 7, Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Theo đó khung hình phạt của khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt từ 02 năm đến 06 năm là nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do đó, cần xem xét áp dụng hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[9] Về nhân thân: Trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra của cơ quan điều tra. Bị cáo là người lao động nghề nghiệp công nhân, chưa có tiền án, tiền sự, có con nhỏ sinh năm 2017.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo bản án số 207/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[11] Về vật chứng: Đã được xử lý theo bản án số 207/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[12] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 và Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2017.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thị Hiền